

Số 67/KH-THCSQT

Quán Toan, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thu – chi tài chính năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản khác liên quan; Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ tài chính về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính- ngân sách nhà nước 3 năm 2024-2026;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 về việc quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 Ban hành quy về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Quyết định số 2449/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022; Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 ban hành Quy định quản lý về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 9/9/2022 của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Công văn số: 2179/BGDĐT – KHTC ngày 13/5/2024 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Hướng dẫn Liên sở số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn Liên sở số 1044/HDLS-GDĐT-STC ngày 19/8/2024 của Sở GD&ĐT và Sở Tài chính về thực hiện thu và sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024 - 2025; Hướng dẫn Liên sở số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về việc thực hiện thu và cơ chế quản lý thu, chi theo Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; Công văn số 2533/SGDĐT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 2485/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024-2025 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận;

Căn cứ Công văn số 1776/UBND-VX ngày 05 tháng 8 năm 2024 của UBND thành phố V/v triển khai thực hiện chính sách bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên năm học 2024-2025; Căn cứ Công văn số 393/GDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2024 của phòng GD&ĐT quận Hồng Bàng V/v triển khai công tác thu bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-LN ngày 07/9/2023 của Quận đoàn, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận về triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ giai đoạn 2023-2027;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, trường THCS Quán Toan xây dựng Kế hoạch thu, chi tài chính năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện thu chi đúng văn bản đảm bảo đầy đủ đúng chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường.

- Chủ động thu chi từng khoản thu phù hợp từng hoạt động góp phần hoàn thành nhiệm vụ dạy và học của nhà trường.

II. NỘI DUNG THU – CHI

A. CÁC KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH

1. Học phí;

1.1. Thu

Thành phố cấp theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 về việc quy định mức học phí năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Đối tượng cấp: tất cả học sinh
- Mức cấp: 92.000 đồng/học sinh/ tháng
- Tổng mức cấp: $1.064 \times 92.000 \times 9 \text{ tháng} = 880.992.000 \text{ đ}$

1.2. Chi

- Căn cứ chi: Hướng dẫn Liên sở số 1044/HDLS-GDĐT-STC ngày 19/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện thu và sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2024 - 2025;

- Nội dung chi:
100% chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương

2. Bảo hiểm y tế học sinh

2.1. Thu

- Căn cứ thu: Thực hiện theo luật BHYT và căn cứ Công văn số 393/GDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2024 của phòng GD&ĐT quận Hồng Bàng V/v triển khai công tác thu bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

- Đối tượng thu: Học sinh toàn trường (trừ những học sinh đã có thẻ thuộc đối tượng: con bộ đội, công an, hộ nghèo, hộ cận nghèo...)

- Mức thu: theo quy định
 $4,5\% \times 2.34000.000\text{đ} \times 12 \text{ tháng} \times 70\% = 884.520/\text{hs}/12 \text{ tháng}$
- Thời gian thu: Tuần 1+2 tháng 12/2024

2.2. Chi

Chi nộp 100% cho BHXH quận

3. Quỹ “Vòng tay bè bạn”:

3.1. Thu

Thực hiện theo Kế hoạch số 05/KH-LN ngày 07/9/2023 của Quận đoàn, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận về triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ giai đoạn 2023-2027;

- Đối tượng thu: Học sinh toàn trường (miễn giảm cho HS nghèo, HS có hoàn cảnh khó khăn)

- Dự kiến thu: Sản phẩm quyên góp là giấy vụn, phế liệu, vỏ chai, vỏ lon nước ngọt, (tương đương 9kg giấy), hoặc nuôi lợn, trị giá không vượt quá 30.000đ/học sinh/năm học.

3.2. Chi

- Căn cứ chi: Kế hoạch số 05/KH-LN ngày 07/9/2023 của Quận đoàn, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận về triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ giai đoạn 2023-2027;

- Nội dung chi:
+ 25% Nộp về quận đoàn;

- + 75% Chi xây dựng quỹ Đội tại Liên đội chi các hoạt động phong trào của đội, mua sắm CSVC cho đội

B. CÁC KHOẢN THU THEO THỎA THUẬN, DỊCH VỤ

Theo Công văn 2485/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024 - 2025 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận.

1. Dạy thêm, học thêm

1.1. Thu

- Căn cứ thu: Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022, 2485/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024 - 2025 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Đối tượng thu: Những học sinh đăng ký học thêm
- Mức thu: Thỏa thuận giữa nhà trường và phụ huynh học sinh = 12.000 đồng/tiết
Dự thu HT: $990 \text{ hs} \times 48 \text{ tiết/tháng} \times 12.000\text{đ/tiết} \times 6,5 \text{ tháng} = 3.706.560.000\text{đ}$

1.2. Chi

- Căn cứ chi: Căn cứ công văn 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực Y tế, Giáo dục & Đào tạo, Công văn số 2485/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024-2025 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận; Quy chế số 01/QC-THCSQT quy chế chi tiêu nội bộ trường THCS Quán Toan
- Nội dung chi: Trích nộp thuế TNDN: 2% tổng thu còn lại 98% thực hiện chi như sau:
 - + 65% trả thù lao cho giáo viên trực tiếp giảng dạy
 - + 5% cho giáo viên phụ trách lớp.
 - + 15% Công tác quản lý dạy thêm - học thêm nhà trường (BGH, Kế toán, thủ quỹ, TTVP, bảo vệ...)
 - + 7,5% Phúc lợi tập thể, khen thưởng
 - + 7,5% tăng cường cơ sở vật chất, hỗ trợ tiền điện, nước chi mua hàng hóa phục vụ công tác chuyên môn, sửa chữa nhỏ, bảo dưỡng thay thế trang thiết bị và các hoạt động giáo dục...

2. Dạy ngoại ngữ 2 tiếng Hàn (Giáo viên người Việt): Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022;

2.1. Thu: Không thu tiền của học sinh vì được bên GD Hàn quốc tài trợ

2.2. Chi: Không

3. Giáo dục Stem Theo Công văn 2485/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024 - 2025 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận; Kế hoạch giáo dục Stem của nhà trường.

3.1. Thu

- Đối tượng thu: Những học sinh đăng ký học học chương trình giáo dục Stem
- Mức thu: 31 250đ/tiết (bao gồm cả trang thiết bị phục vụ thực hành)
- Tổng mức thu: $150\text{hs} \times 8 \text{ tiết/tháng} \times 31\,250\text{đ} \times 7 \text{ tháng} = 262\,500\,000\text{đ}$

3.2. Chi

- Nội dung chi:
 - + 85% nộp Công ty TNHH Giáo dục và Công nghệ Hải Phòng
 - + 15% chi như sau:

- 2% Trích nộp thuế TNDN
- 30% mua nguyên vật liệu về thực hành, học phẩm...
- 18% phúc lợi
- 20% cơ sở vật chất,
- 30% chi quản lý

4. Nước uống tinh khiết:

4.1. Thu:

- Căn cứ thu: Công văn 2485/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024 - 2025 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận. Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022, Thực hiện theo Nghị quyết của Ban đại diện CMHS đầu năm học 2024 – 2025 ngày 29 tháng 9 năm 2024 đã thống nhất khoản thu chi tiền nước uống tinh khiết.

- Đối tượng thu: Học sinh trong trường đăng ký uống nước
- Mức thu : 10.000đồng/hs/tháng/9 tháng
- Tổng mức thu: 1.030 hs x 90.000 = 92.700.000đ

4.2. Chi:

- Căn cứ chi: Thực hiện theo Nghị quyết của Ban đại diện CMHS đầu năm học 2024 – 2025 ngày 29 tháng 9 năm 2024 đã thống nhất khoản thu chi tiền nước uống tinh khiết.

- Nội dung chi: Chi trả 100% cho đơn vị cung cấp (nhà trường đã ký hợp đồng với công ty TNHH Đầu tư tập đoàn Á Châu và trả cho công ty cấp nước theo từng tháng)

5. Trông coi xe:

Thực hiện theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

5.1. Thu

- Đối tượng thu: Học sinh đăng ký đi xe
 - Dự kiến thu:
- | | |
|--|-----------------------|
| + Xe đạp: 400 xe/tháng x 30.000/tháng/xe x 9 tháng | = 108.000.000đ |
| + Xe đạp điện 10 xe/tháng x 50.000đ/tháng/xe x 9 tháng | = 4.500.000đ |
| Tổng | = 112.500.000đ |

5.2. Chi

- 55% chi trả cho người trực tiếp trông coi xe.
- 20% trả cho bộ phận hỗ trợ trông coi xe, trực cổng trường an toàn giao thông
- 10% nộp thuế TNDN, GTGT
- 15% Mua vật tư, công cụ, tăng cường CSVC

6. Đồng phục học sinh:

- Thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GD&ĐT quy định về việc mặc đồng phục.
- Triển khai trong cuộc họp PHHS cuối năm học trước; Treo mẫu cho PHHS xem, PHHS quyết định lựa chọn mẫu;
- PHHS đăng ký may đồng phục trên tinh thần tự nguyện, không ép buộc, học sinh tận dụng mặc đồng phục năm trước hoặc phụ huynh học sinh chủ động may cho con em.

- Ban đại diện CMHS làm việc với nhà trường thống nhất về mẫu mã, đơn giá, lựa chọn đơn vị cung cấp đồng phục học sinh cho nhà trường.
- Đại diện CMHS tiến hành ký hợp đồng may đồng phục với đơn vị cung cấp có sự giám sát của nhà trường.

6.1. Thu

- Thu: Theo số lượng đăng ký may thực tế, học sinh nhận đồng phục và trả tiền trực tiếp cho nhà cung cấp.
- Mức thu: Theo báo giá nhà may đã thống nhất với cha mẹ học sinh.

6.2. Chi

- Học sinh trả tiền trực tiếp cho nhà cung cấp.

C. KHOẢN THU TỰ NGUYỆN

1. Kinh phí hoạt động của ban Đại diện CMHS

1.1. Thu

- Căn cứ thu: Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo thông tư số 55/2011/TT-BGDDT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thực hiện theo Nghị quyết của Ban đại diện CMHS đầu năm học 2024 – 2025 ngày 27 tháng 9 năm 2024 đã thống nhất khoản thu, chi tiền kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh. Nguyên tắc tự nguyện, không cào bằng, không quá 500.000đ/học sinh/kì
- Đối tượng thu: Phụ huynh học sinh
- Kinh phí CMHS trường: Trích từ kinh phí ban đại diện CMHS lớp 35%, còn lại để ban đại diện CMHS lớp chi các hoạt động của học sinh tại lớp.

1.2. Chi

- Căn cứ chi: Theo Nghị quyết của Ban đại diện CMHS đầu năm học 2024 – 2025 ngày 27 tháng 9 năm 2024 và quy chế chi tiêu kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh
- Nội dung chi: Chi phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường được sử dụng:
 - + Khen thưởng tập thể lớp, cá nhân học sinh có thành tích trong học tập, trong các đợt thi khảo sát và các hoạt động khác: hội diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày hội khỏe Phù đồng cấp trường 22/12, hội thi khéo tay kỹ thuật cấp trường nhân ngày 8/3: 10%.
 - + Khen thưởng tập thể lớp xuất sắc, học sinh xuất sắc hàng tháng, học sinh giỏi, học sinh tiên tiến học kỳ 1 và cả năm học: 35%.
 - + Khen thưởng học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp: 15%.
 - + Hỗ trợ các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục truyền thống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của học sinh: 30%.
 - + Tổ chức tiếp xúc bồi dưỡng cho học sinh tham gia thi HSG từ cấp quận trở lên; thuê phương tiện cho học sinh đi thi HSG các; Các hoạt động của ban đại diện CMHS như: Thăm hỏi học sinh ốm đau, ốm hiếu của bản thân học sinh và cha, mẹ học sinh, bản thân GV, cha mẹ giáo viên, giấy mời, nước uống phục vụ hội họp...: 10%.

2. Quỹ từ thiện nhân đạo (nuôi lợn siêu trọng): (Theo Công văn về việc phát động “Góp những đồng tiền nhỏ vì nghĩa tình lớn- tặng quà đầu xuân, giúp bạn nghèo và nạn nhân chất độc da cam” hàng năm)

2.1. Mức thu: tùy theo phong trào nuôi lợn của từng lớp thu theo cuộc phát động của Hội Chữ thập đỏ quận hàng năm vào đầu năm

2.2. Mức chi:

- 30% nộp về Hội Chữ thập đỏ Quận
- 65% dùng để trợ cấp, tặng quà cho các em học sinh nghèo, cận nghèo, khó khăn, mồ côi, nạn nhân chất độc da cam tại trường và địa phương mình
- 5% Chi công tác tuyên truyền, triển khai cuộc vận động, khen thưởng tại trường.

3. Tài trợ giáo dục

Do đời sống kinh tế nhân dân trên địa bàn phường còn khó khăn nên nhà trường đã họp HĐ trường, Chi bộ, Hội ĐSPGV thống nhất không vận động công tác tiếp nhận, tài trợ giáo dục Năm học 2024 - 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thu - chi năm học 2024 - 2025
- Chỉ đạo triển khai việc thu, chi đảm bảo đúng văn bản theo quy định hiện hành. Chỉ đạo, giám sát các bộ phận, giáo viên chủ nhiệm trong quá trình triển khai thực hiện nhằm quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.
- Thực hiện việc thu, chi đảm bảo công khai theo đúng quy định tại thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Quy chế dân chủ cơ sở. Niêm yết công khai các khoản thu theo quy định tại thông tư 36/2017/TT-BGDĐT; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC; Công văn số 551/SGDĐT-TTTr ngày 17/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.
- Chịu trách nhiệm trước các cơ quan có thẩm quyền về các hoạt động thu, chi tài chính trong nhà trường.

2. Kế toán

- Tham mưu giúp hiệu trưởng tổ chức điều hành các hoạt động thu - chi đúng nguyên tắc và đạt hiệu quả tốt nhất.
- Hạch toán các khoản thu, chi theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật kế toán và các quy định pháp luật hiện hành;
- Quản lý tốt hồ sơ sổ sách thu - chi, đảm bảo nguyên tắc chứng từ hợp lý rõ ràng, chính xác, chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng và pháp luật về nguyên tắc tài chính.
- Lập báo cáo tài chính hàng quý, năm, báo cáo tài chính công khai cuối học kỳ, cuối năm học với nhà trường.

3. Thủ quỹ

- Quản lý quỹ tiền mặt của nhà trường, kiểm kê đầy đủ vào cuối tháng.
- Thu - chi có đầy đủ chữ ký và đúng nguyên tắc đề ra, phải sử dụng chứng từ thu (phiếu thu tiền mặt có ký xác nhận của cha, mẹ, học sinh hoặc ký xác nhận của cha mẹ

học sinh nếu thanh toán không dùng tiền mặt). Quản lý tốt hồ sơ sổ sách và quỹ tiền mặt, đối chiếu các khoản thu với kế toán và nộp tiền vào Ngân hàng thương mại.

- Thực hiện thu - chi tài chính theo yêu cầu của Hiệu trưởng và Kế toán
- Tuyệt đối không dùng tiền công vào việc riêng hoặc tự cho người khác vay tiền.

Thất thoát quỹ phải có trách nhiệm bồi thường.

- Thực hiện báo cáo quỹ theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Triển khai thu các khoản thu theo kế hoạch của nhà trường. Không được phép triển khai thu các khoản ngoài quy định, nộp cho thủ quỹ đúng thời hạn

- Chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về các khoản thu

5. Thanh tra nhân dân, công đoàn

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch thu chi đảm bảo công khai, rõ ràng minh bạch.
- Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của CB, GV, NV liên quan đến phạm vi giám sát của thanh tra nhân dân.

Trên đây là kế hoạch thu, chi của trường THCS Quán Toan năm học 2024 - 2025, các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND quận;
- PGDĐT;
- Phòng tài chính KH;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thu Hà